

Số: 66/2026/QĐST-DS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 825/2025/TLST/DS ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty A

Trụ sở: 91 Pasteur, phường G, Thành phố M.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà D

- Bị đơn: Bà K, sinh năm: 1972

Thường trú: 40/70 Đường TX40, Khu phố 31, phường N, Thành phố M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Nguyên đơn Công ty A và bà K thống nhất khoản nợ của bà Kiều theo Hợp đồng tín dụng số: 4960163 ngày 04/10/2023, tạm tính đến ngày 07/01/2026 là 41.936.383 đồng (bao gồm: Nợ gốc: 23.478.600 đồng; Nợ lãi trong hạn: 12.604.946 đồng; lãi quá hạn: 4.889.555 đồng và lãi chậm trả: 963.282 đồng). Bà Kiều có trách nhiệm thanh toán 01 lần vào ngày 07/02/2026. Bà Kiều còn phải thanh toán số tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng các bên đã ký kết, từ ngày 08/01/2026 cho đến khi tất toán khoản vay.

Kể từ khi Công ty A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu cho bà K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, hàng tháng ông Cương còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo thỏa thuận của các bên được ký kết tại Hợp đồng tín dụng số: 4960163 ngày 04/10/2023.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí dân sự sơ thẩm: 1.048.410 (Một triệu không trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm mười bốn) đồng bà K tự nguyện chịu.

- Trả lại cho Công ty A số tiền tạm ứng án phí 712.976 (Bảy trăm mười hai nghìn chín trăm bảy mươi sáu) đồng, theo biên lai thu số 0029177 ngày 21/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự số 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (Đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014)''.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNDKV7, TP.HCM;
- Phòng THADSKV7, TP.HCM;
- Hai bên đ/sự;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Trần Văn Thắng

